TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 15/03/2023

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,040.13 -1.20%	202.55 -1.60%	75.77 -0.80%	32,155.40 +1.06%	27,222.04 -2.19%	15,232.83 +1.83%

Biểu đồ VNINDEX

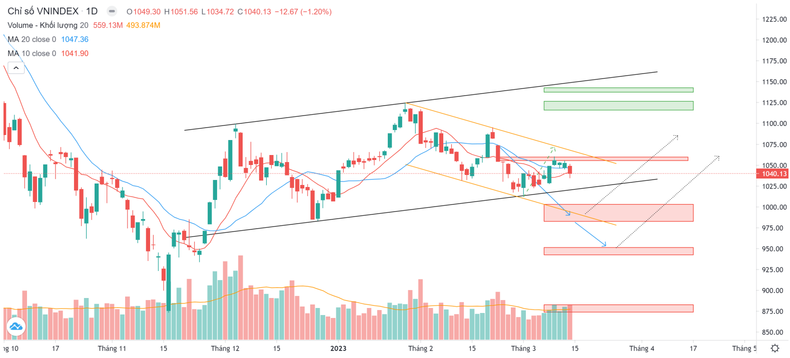

Nhận định thị trường và chiến lược

"QUAY ĐẦU"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/03/2023, VNindex giảm 12,67 điểm (-1,20%) và đóng cửa tại mức 1.040,13 điểm. Thị trường có phiên quay đầu giảm điểm sau chuỗi ngày hồi phục. Áp lực bán đã xuất hiện ngay từ phiên sáng khi thị trường mở cửa giảm 5 điểm và lực bán dần trở nên mạnh hơn và đẩy xuống sâu nhất 17 điểm về vùng 1.034. Cuối phiên lực mua đã cân bằng lại một ít để đưa thị trường đóng cửa tại ngưỡng 1.040. Thanh khoản VNIndex ghi nhận tăng mạnh đạt hơn 9.100 tỷ giá trị giao dịch.

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành đều ghi nhận giảm điểm và có sự phân hóa. Các nhóm giảm điểm mạnh nhất là Thép, Chứng khoán, Dầu khí với nhiều cổ phiếu giảm từ 3% - 5%. Nhóm Đầu tư công và nhóm Bất động sản cũng ghi nhận nhiều cổ phiếu giảm trên 2,5%.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị ở mức khá, đạt 385 tỷ đồng. Khối ngoại mua mạnh các cổ phiếu VHM (+69 tỷ), SSI (+60 tỷ), HSG (+60 tỷ), POW (+58 tỷ), VNM (+30 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng E1VFVN30 (-31 tỷ), STB (-28 tỷ), VCB (-17 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

VNIndex hình thành cây nến giảm điểm xuống 1/2 cây nến tăng điểm ngày 8/3 với KLGD tăng nhẹ. Chỉ số đã không giữ được MA20 ngày và đang đóng cửa tại hỗ trợ ngắn 1.040 và MA10 ngày. Đây là tín hiệu lực bán gia tăng và nhịp hồi ngắn hạn đang rất yếu khi gặp kháng cự mạnh. Ở xu hướng trung hạn, thị trường đang dao động sideway trong một kênh giá lớn có biên độ từ 1.020 – 1.100. Cần quan sát kĩ thị trường phản ứng tại kênh giá để nhận định xu hướng tiếp theo, trường hợp thủng kênh giá dưới (ở 1.020) thị trường sẽ tiếp tục điều chỉnh xuống test vùng 980.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Nhịp hồi phục đang rất yếu có rủi ro điều chỉnh cao. Việc NHNN đã thông báo hạ lãi suất điều hành vào chiều ngày 14/3 có thể sẽ tạo hứng phấn vào đầu phiên hôm nay (15/3). NĐT cần theo dõi lực cầu và sức lan tỏa dòng tiền, tránh fomo mua đuổi vào lúc này. NĐT có tỷ trọng cổ phiếu cao có thể canh lúc thị trường hưng phấn để hạ tỷ trọng và đưa tài khoản về mức an toàn.

Ở xu hướng trung hạn, thị trường đang dao động sideway trong một kênh giá lớn có biên độ từ 1.020 – 1.100. NĐT cần quan sát kĩ thị trường phản ứng tại kênh giá để nhận định xu hướng tiếp theo, trường hợp thủng kênh giá dưới (ở 1.020) thị trường sẽ tiếp tục điều chỉnh xuống test vùng 980. Nhóm cổ phiếu đáng quan tâm khi thị trường điều chỉnh là nhóm Dầu khí, Thép, Đầu tư công và Thực phẩm. ABS sẽ đưa ra khuyến nghị trong kênh tư vấn trực tiếp.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Link: Báo cáo cập nhật KQKD Q4/22 – PHR

Tin tức thị trường thế giới

CPI của Hoa Kỳ giảm xuống 6,0% trong tháng 2 đúng như dự kiến, nhưng CPI lõi vẫn tăng mạnh. Cục Thống kê Lao động cho biết chỉ số giá tiêu dùng tăng 0,4% trong tháng 2, giảm so với mức 0,5% trong tháng 1. Tỷ lệ lạm phát hàng năm đã giảm từ 6,4% xuống 6,0% và hiện giảm một phần ba so với mức đỉnh trên 9% vào tháng 6 năm ngoái. Loại bỏ nhóm mặt hàng có tính biến động cao, giá cốt lõi tăng 0,5%, tăng tốc từ 0,4% trong tháng trước. CPI lõi hàng năm dẫn đến ít hơn nhiều so với mức lạm phát toàn phần, giảm xuống 5,5% từ 5,6% trong tháng Hai.

Giá vàng thế giới bùng nổ qua 1.900 USD/oz, trong nước vượt 67 triệu đồng/lượng. Giá vàng thế giới tăng gần 2,5%, vọt qua ngưỡng cản 1.900 USD/oz, khi nhà đầu tư mua mạnh các tài sản an toàn trong bối cảnh thị trường tài chính toàn cầu biến động mạnh do loạt vụ đổ vỡ ngân hàng Mỹ. Lúc đóng cửa phiên giao dịch ngày thứ Hai tại thị trường New York, giá vàng giao ngay tăng 45,8 USD/oz, tương đương tăng 2,45%, chốt ở 1.914,9 USD/oz - theo dữ liệu từ Kitco. Lúc gần 9h sáng nay theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay tại thị trường châu Á giảm 1,7 USD/oz so với chốt phiên Mỹ, còn 1.913,2 USD/oz. Đây là vùng giá cao nhất của vàng kể từ đầu tháng 2.

Tin tức nổi bật trong ngày

- Ngân hàng Nhà nước giảm lãi suất điều hành
- Nhóm thầu phụ thông báo dừng thi công một số dự án do Xây dựng Hòa Bình (HBC) làm tổng thầu
- Thống đốc Nguyễn Thị Hồng giải thích nguyên nhân gói hỗ trợ lãi suất 2% chậm giải ngân
- VSSA: Nhu cầu tiêu thụ giảm mạnh, nhiều nhà máy sản xuất đường mía hết chỗ chứa
- UBTVQH sẽ bổ sung dự án Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng luật năm 2023

Lịch sự kiện đáng chú ý

16/02/2023: Đáo hạn HĐTL tháng 2 (VN30F2302)
16/02/2023: Công bố chỉ số sản xuất PPI tháng 1 của Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	14/03/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.040,13	-1,20%	1,26%	-3,33%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	10.438,43	-6,98%	53,31%	-40,73%
HNX	202,55	-1,60%	-1,94%	-6,23%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1.140,68	40,00%	42,50%	-41,71%
Upcom	75,77	-0,80%	-0,30%	1,12%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	457,09	49,97%	78,07%	-30,99%
P/E VNindex (x)	11,64	-1,19%	1,48%	-3,72%
P/B VNindex (x)	1,65	-1,20%	1,85%	-6,78%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	SAB	1,60%	GVR	-4,35%	VPB	13,45%	PLX	-4,63%	POW	7,53%	NVL	-26,46%
2	VJC	0,99%	HPG	-3,79%	MSN	12,37%	TCB	-3,31%	VPB	6,01%	MWG	-18,05%
3			SSI	-3,05%	VRE	10,13%	NVL	-3,17%	BID	5,26%	PDR	-15,11%
4			NVL	-2,73%	VHM	6,29%	MWG	-2,03%	VRE	2,86%	MSN	-12,18%
5			KDH	-2,64%	VJC	5,61%	STB	-2,01%	PLX	2,34%	VJC	-10,71%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	CAV	4,45%	VCF	-6,93%	CAV	10,91%	HTN	-13,36%	HQC	24,83%	DIG	-32,52%
2	TRA	4,29%	HTN	-6,07%	EIB	6,03%	DIG	-12,35%	LCG	20,98%	HTN	-30,45%
3	DXS	3,30%	PVD	-5,94%	FTS	5,71%	VCF	-11,19%	PC1	11,93%	SVC	-28,62%
4	LCG	2,06%	NKG	-5,79%	HQC	5,62%	KHG	-10,54%	BAF	11,63%	DXG	-23,38%
5	KDC	1,82%	PVT	-5,71%	HVN	5,20%	HPX	-7,03%	CAV	10,51%	CRE	-23,30%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	D2D	6,97%	HVG	-12,10%	DAH	20,00%	VHG	-87,78%	ST8	62,18%	FTM	-55,50%
2	SVI	6,95%	VHG	-7,37%	KHA	15,92%	FTM	-22,61%	TMT	45,53%	TTB	-36,76%
3	RIC	6,92%	HOT	-6,99%	CCI	13,28%	GDT	-14,01%	SII	40,55%	RIC	-32,20%
4	LEC	6,51%	APG	-6,98%	SSC	13,24%	PXS	-11,92%	MCP	29,34%	MCG	-29,64%
5	SRC	6,16%	FTM	-6,97%	LEC	13,08%	TMT	-11,17%	CLW	23,36%	AGM	-20,09%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	14/03/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.232,83	1,83%	-2,69%	0,34%
Dow Jones	32.155,40	1,06%	-3,82%	-5,66%
FTSE 100	7.637,11	1,17%	-3,69%	-1,60%
Nikkei 225	27.222,04	-2,19%	-3,60%	-0,38%
S&P 500	3.919,29	1,65%	-3,19%	-3,86%
Tỷ giá				
USD/VND	23.570,00	0,00%	-0,34%	0,55%
USD/JPY	134,47	0,97%	-1,06%	4,30%
GBP/USD	1,22	0,00%	1,67%	-1,61%
EUR/USD	1,07	0,00%	0,00%	-2,73%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	77,45	-4,11%	-10,13%	-6,21%
Khí tự nhiên	2,57	-1,53%	0,00%	1,18%
Than	180,00	-1,59%	-1,10%	-27,13%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Quặng sắt	133,00	1,92%	3,10%	3,10%
Thép cuộn cán nóng	1.265,00	1,61%	-0,39%	60,53%
Thép	4.362,00	0,46%	3,71%	7,23%
Bạc	21,69	-0,55%	3,09%	-9,55%
Vàng	1.902,12	-0,58%	2,99%	-2,48%
Đồng	4,01	-1,47%	-1,72%	-2,43%
Gỗ	344,00	-2,71%	-7,03%	-34,36%
Nông nghiệp				
Lợn hơi	85,40	-0,96%	2,30%	-1,19%
Lúa mì	696,25	1,72%	0,14%	-9,64%
Cà phê	180,90	-1,26%	-0,60%	-0,47%
Đường	20,68	-0,58%	-0,91%	-4,96%
Cao su	133,00	0,53%	-4,52%	-5,41%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 14/03/2023

1. Độ rộng thị trường

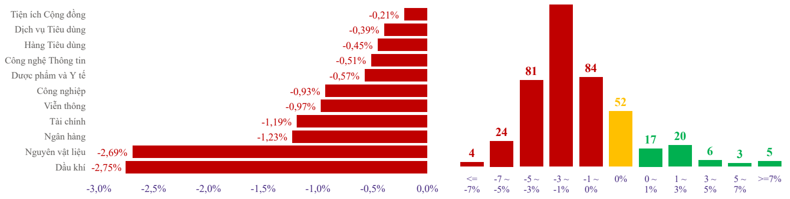

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

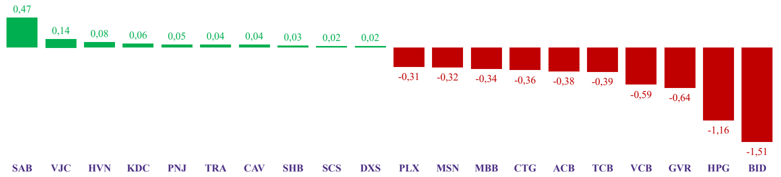

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

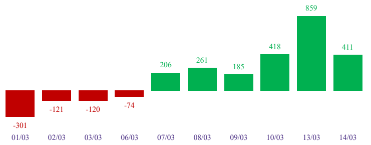

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

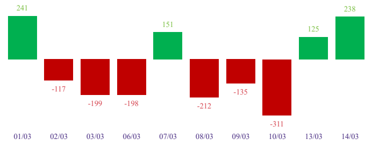

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	69.328	1.548.800
SSI	60.964	3.148.500
HSG	60.686	3.850.900
POW	58.048	4.482.500
VNM	30.837	401.500

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
E1VFVN30	-31.216	-1.762.800
STB	-28.507	-1.167.800
VCB	-17.046	-187.500
NLG	-9.043	-378.900
BID	-8.756	-192.800

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
E1VFVN30	40.477	2.288.200
MSN	21.443	255.400
STB	17.797	725.300
VNM	16.579	218.300
HPG	16.100	780.400

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BDT	-4.647	-190.000
GMD	-1.641	-32.900
FUEVN100	-495	-37.900
LPB	-378	-25.500
OCB	-280	-17.700

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.